

V. QUY TRÌNH CHĂM SÓC TRÁI TỪ 20 NSĐT ĐẾN THU HOẠCH

2. GIỐNG RI6

- 2.1. GIAI ĐOẠN 20 NSĐT ĐẾN 40 NSĐT
- 2.2. GIAI ĐOẠN 40 NSĐT ĐẾN 70 NSĐT
- 2.3. GIAI ĐOẠN 70 NSĐT ĐẾN THU HOẠCH
- 2.4. QUY TRÌNH BÓN PHÂN NUÔI TRÁI
- 2.5. QUY TRÌNH PHUN THUỐC SÂU RẦY BỆNH
- 2.6. QUY TRÌNH PHUN THUỐC DƯỠNG TRÁI
- 2.7. GIẢI PHÁP CHỐNG RỤNG SINH LÝ
- 2.8. GIẢI PHÁP CÂN DẮNG TRÁI – NỖ HỘC – CHẮC GAI
- 2.9. GIẢI PHÁP PHÒNG TRỪ RỆP SÁP – SÂU ĐỤC TRÁI
- 2.10. GIẢI PHÁP CHỐNG ÚNG – THỐI TRÁI
- 2.11. GIẢI PHÁP THỨC TĂNG TRỌNG LƯỢNG TRÁI VÀ LÊN CƠM NHANH
- 2.12. CÁC SẢN PHẨM ĐỀ XUẤT
- 2.13. QUY TRÌNH ÁP DỤNG SẢN PHẨM TỔNG HỢP

V. QUY TRÌNH CHĂM SÓC TRÁI TỪ 20 NSĐT ĐẾN THU HOẠCH

2. GIỐNG RI6

2.1. GIAI ĐOẠN 20 NSĐT ĐẾN 40 NSĐT

- Đặc điểm: Đây là thời điểm trái sầu riềng hình thành các cơ quan như hạch múi, hạt và phát triển gai.

- Trong thời điểm này, là giai đoạn rụng sinh lý của trái sầu riềng RI6.

- Giai đoạn này, trái sầu riềng rất chậm lớn. Đây là “thời điểm vàng” để cân đáng trái, điều chỉnh nở hạch. Phun trực tiếp vào trái SILIC – KALI để trái được cân đáng, nở hạch và chắc gai.